

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1294/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/11/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993;

CMND: 024753299 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/3/2015;

Địa chỉ: D15/2F ấp 4B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bị đơn: Ông Huỳnh Gia T, sinh năm 1989;

CCCD: 280592494 do Cục cảnh sát cấp ngày 11/5/2016;

Địa chỉ: 488A, khu phố 3, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị L và ông Huỳnh Gia T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Huỳnh Gia T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56 do Ủy ban nhân dân phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2013 không còn hiệu lực pháp luật.

b) Về con chung: có 01 con chung là Huỳnh Ngọc Kim Q, nữ, sinh ngày 16/3/2013.

Bà Nguyễn Thị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Huỳnh Ngọc Kim Q. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị L không yêu cầu ông Huỳnh Gia T áp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Gia T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0004853 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị L được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

e) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND phường Trung Mỹ Tây, Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Hoài